

Số: 32/2022/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 30 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Phạm Đức P, Sinh năm 1988; địa chỉ: Số 35 ngõ 85, đường T, tổ dân phố số 2, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.**

- Bị đơn: **Vũ Thị H, sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ dân phố số 2, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hường và anh Phạm Đức Phú.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Vũ Thị H và anh Phạm Đức P cùng thuận tình ly hôn (Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng ngày 30/3/2009; số 23; Quyển số 01);

- Về nuôi con chung: **Giao 02 con chung** là Phạm Gia H, sinh ngày 17/2/2009 và Phạm Gia T, sinh ngày 30/6/2017 cho chị Vũ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Đức P có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị H là **4.000.000đồng/tháng, tính từ tháng 7/2022** cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Hương cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Phạm Đức P phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: **Chị H và anh P** cùng xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Đức P tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh P đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng); trả lại cho anh P 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án **số 0004616 ngày 04/4/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyền